



企业标准 TIÊU CHUẨN CƠ SỞ		文件编号 Mã số văn bản: TCCS 001-2024/Thiên Sư	
标题: 太赫兹温通仪 Tiêu đề: Máy mát xa chân TeraHertz RF Thermal Meridian		版本号 Bản số: 1.0	
起草人: Người soạn thảo: Phạm Thị Hương	日期: Ngày tháng: 2024.01.23	批准人: Người phê chuẩn:	日期: Ngày tháng: 2024.01.23
下发日期 Ngày công bố : 2024.01.23		生效日期 Ngày có hiệu lực: 2024.01.30	

1 前言 Lời nói đầu

本标准由产品供应商提供及天狮越南有限公司起草。

Tiêu chuẩn này được đề xuất bởi nhà sản xuất và soạn thảo bởi Công ty TNHH Thiên Sư Việt Nam.

2 范围 Phạm vi

本标准规定了太赫兹温通仪(TeraHertz RF Thermal Meridian).的要求、包装、运输和贮存。

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu kỹ thuật, bao gói, vận chuyển và bảo quản đối với sản phẩm **Máy mát xa chân TeraHertz RF Thermal Meridian**).

3 技术要求 Yêu cầu kỹ thuật

产品型号: TS-THZ01; 电源 220V~ 50Hz; 尺寸: 620×260×495 mm

- Model máy TS-THZ01; nguồn cấp 220V~ 50Hz; kích thước 620×260×495 mm.

产品包括: 1 个设备, 1 个充电线, 1 本说明书。

- Sản phẩm gồm 1 thân máy, 1 dây nguồn, 1 sách hướng dẫn.

4 使用方法 Hướng dẫn sử dụng

Mở máy, chọn chế độ sử dụng, thời gian phù hợp(Chi tiết xem trong sách hướng dẫn kèm theo).

开机, 选使用制度, 合理时间 (明细请看附件说明书)

5 包装, 运输, 贮存, đóng gói, vận chuyển, bảo quản

5.1 包装 Đóng gói

产品放在包盒, 包盒用热缩膜封好. 包盒在纸箱里包装

Sản phẩm đóng trong hộp carton được dán kín.

5.2 运输 Vận chuyển

产品可采用适当的运输工具进行运输, 运输过程中应避免强烈震动和雨雪以及有害液体的侵蚀。

Sản phẩm có thể sử dụng các công cụ vận chuyển thích hợp để tiến hành vận chuyển, trong quá trình vận chuyển không được lăn, va đập và đảo ngược.

6.3 贮存 Bảo quản

放在通风良好的环境, Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ.

附录 Phụ lục

无 Không



 TIENS 天狮越南 Tiens Việt Nam	企业标准 TIÊU CHUẨN CƠ SỞ	文件编号 Mã số văn bản: TCCS 001-2024/Thiên Sư
	标题: 太赫兹温通仪 Tiêu đề: Máy mát xa chân TeraHertz RF Thermal Meridian	版本号 Bản số: 1.0

6 修订历史 Lịch sử hiệu đính

版本号 Số bản	修订人 Người hiệu đính	修订时间 Thời gian hiệu đính	修订内容 Nội dung hiệu đính
1.0	范氏香 Phạm Thị Hương	2024.01.23	Soạn thảo mới 新起早

